

Số: **34** /QĐ-BVĐCTr

Hà Tĩnh, ngày 13 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v phân bổ kinh phí hỗ trợ đợt 2 khắc phục thiệt hại do bão số 10 gây ra

BAN VẬN ĐỘNG CỨU TRỢ CẤP TỈNH

Căn cứ Nghị định số 93/2021/NĐ-CP, ngày 27/10/2021 của Chính phủ về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố; hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo; Hướng dẫn số 95/HD-MTTW-BTT, ngày 04/01/2023 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về thực hiện một số nội dung Nghị định 93/2021/NĐ-CP, ngày 27/10/2021 của Chính phủ;

Căn cứ ý kiến thống nhất của các thành viên Ban Vận động cứu trợ cấp tỉnh thông qua phiếu xin ý kiến;

Xét đề nghị của Ban Tuyên giáo và Công tác xã hội, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trích từ Quỹ Cứu trợ tỉnh Hà Tĩnh số tiền: **47.350.000.000** đồng (*Bốn mươi bảy tỉ ba trăm năm mươi triệu đồng*) từ nguồn vận động hỗ trợ khắc phục thiệt hại do bão số 10 gây ra, như sau:

- Trích Quỹ Cứu trợ tỉnh để hỗ trợ 18 xã, phường thuộc nhóm 1, mỗi xã **1.000.000.000** đồng, tổng là **18.000.000.000** đồng.

- Trích Quỹ Cứu trợ tỉnh để hỗ trợ 23 xã, phường thuộc nhóm 2, mỗi xã **700.000.000** đồng, tổng là **16.100.000.000** đồng.

- Trích Quỹ Cứu trợ tỉnh để hỗ trợ 25 xã, phường thuộc nhóm 3, mỗi xã **500.000.000** đồng, tổng là **12.500.000.000** đồng.

- Trích Quỹ Cứu trợ tỉnh để hỗ trợ 03 xã thuộc nhóm 4, mỗi **250.000.000** đồng, tổng là **750.000.000** đồng.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Nguồn kinh phí trên được chuyển vào tài khoản Quỹ cứu trợ của các xã, phường mở tại Kho bạc Nhà nước cùng cấp. Giao Ban vận động cứu trợ các xã, phường phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương triển khai hỗ trợ kịp thời để khắc phục thiệt hại do bão số 10 gây ra, ưu tiên hỗ trợ theo nội dung quy định tại khoản 1, Điều 11 của Nghị định 93/2021/NĐ-CP, ngày 27/10/2021 của Chính phủ; tránh chồng chéo, trùng lặp trong hỗ trợ đối tượng; lưu hồ sơ thanh quyết toán đúng theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Ban Vận động cứu trợ tỉnh; Ban Tuyên giáo và Công tác xã hội Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; Kế toán Quỹ cứu trợ tỉnh Hà Tĩnh; Ban Vận động cứu trợ các xã, phường và các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, UBND tỉnh (để b/c);
- TT BVĐCT tỉnh;
- BTT Ủy ban MTTQ tỉnh;
- TT Đảng ủy, lãnh đạo UBND các xã, phường (p/h);
- UB MTTQ các xã, phường;
- Lưu: VT, Ban TG&CTXH, KT (bản gốc)

TM. BAN VẬN ĐỘNG CỨU TRỢ CẤP TỈNH

TRƯỞNG BAN



Trần Nhật Tân

Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

Hà Tĩnh, ngày 13 tháng 10 năm 2025

DANH SÁCH
PHÂN BỐ KINH PHÍ HỖ TRỢ CÁC ĐỊA PHƯƠNG KHẮC PHỤC
THIỆT HẠI DO BÃO SỐ 10 GÂY RA

(Kèm theo Quyết định số 34/QĐ-BVĐCTr ngày 13/10/2025
của Ban vận động Cứu trợ tỉnh)

TT	Tên địa phương	Kinh phí hỗ trợ (đồng)	Ghi chú
NHÓM I:			
1.	Xã Nghi Xuân	1.000.000.000	
2.	Xã Thiên Cầm	1.000.000.000	
3.	Xã Kỳ Thượng	1.000.000.000	
4.	Xã Đan Hải	1.000.000.000	
5.	Xã Thạch Khê	1.000.000.000	
6.	Xã Hà Linh	1.000.000.000	
7.	Xã Cẩm Trung	1.000.000.000	
8.	Xã Kỳ Anh	1.000.000.000	
9.	Xã Yên Hòa	1.000.000.000	
10.	Xã Đồng Tiến	1.000.000.000	
11.	Xã Kỳ Hoa	1.000.000.000	
12.	Xã Đức Quang	1.000.000.000	
13.	Xã Kỳ Xuân	1.000.000.000	
14.	Xã Kỳ Khang	1.000.000.000	
15.	Xã Sơn Tiến	1.000.000.000	
16.	Xã Tùng Lộc	1.000.000.000	
17.	Xã Đức Minh	1.000.000.000	

18.	Xã Cổ Đạm	1.000.000.000	
NHÓM 2:			
1.	Xã Lộc Hà	700.000.000	
2.	Xã Cẩm Lạc	700.000.000	
3.	Xã Tiên Điền	700.000.000	
4.	Phường Hoàn Sơn	700.000.000	
5.	Phường Trần Phú	700.000.000	
6.	Phường Sông Trí	700.000.000	
7.	Phường Vũng Áng	700.000.000	
8.	Xã Kỳ Văn	700.000.000	
9.	Phường Bắc Hồng Lĩnh	700.000.000	
10.	Xã Vũ Quang	700.000.000	
11.	Phường Nam Hồng Lĩnh	700.000.000	
12.	Xã Mai Hoa	700.000.000	
13.	Xã Đức Thịnh	700.000.000	
14.	Xã Cẩm Xuyên	700.000.000	
15.	Xã Toàn Lưu	700.000.000	
16.	Xã Mai Phụ	700.000.000	
17.	Xã Thạch Hà	700.000.000	
18.	Xã Hương Khê	700.000.000	
19.	Phường Hải Ninh	700.000.000	
20.	Xã Can Lộc	700.000.000	
21.	Xã Gia Hanh	700.000.000	
22.	Xã Đông Kinh	700.000.000	
23.	Xã Thạch Lạc	700.000.000	

NHÓM 3:			
1.	Phường Hà Huy Tập	500.000.000	
2.	Xã Kim Hoa	500.000.000	
3.	Xã Phúc Trạch	500.000.000	
4.	Xã Xuân Lộc	500.000.000	
5.	Xã Hương Bình	500.000.000	
6.	Xã Đồng Lộc	500.000.000	
7.	Xã Thượng Đức	500.000.000	
8.	Phường Thành Sen	500.000.000	
9.	Xã Kỳ Lạc	500.000.000	
10.	Xã Sơn Giang	500.000.000	
11.	Xã Hồng Lộc	500.000.000	
12.	Xã Hương Phố	500.000.000	
13.	Xã Việt Xuyên	500.000.000	
14.	Xã Cẩm Duệ	500.000.000	
15.	Xã Hương Đô	500.000.000	
16.	Xã Đức Thọ	500.000.000	
17.	Xã Tứ Mỹ	500.000.000	
18.	Xã Hương Sơn	500.000.000	
19.	Xã Cẩm Bình	500.000.000	
20.	Xã Đức Đồng	500.000.000	
21.	Xã Sơn Tây	500.000.000	
22.	Xã Cẩm Hưng	500.000.000	
23.	Xã Hương Xuân	500.000.000	
24.	Xã Thạch Xuân	500.000.000	



25.	Xã Trường Lưu	500.000.000	
NHÓM 4:			
26.	Xã Sơn Kim 1	250.000.000	
27.	Xã Sơn Kim 2	250.000.000	
28.	Xã Sơn Hồng	250.000.000	

Số tiền bằng chữ: Bốn mươi bảy tỉ ba trăm năm mươi triệu đồng.